TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------

Bản án số: 13/2021/HSST
Ngày: 08/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hoan
Các hội thẩm: Ông Tạ Văn Nhật
Bà Nguyễn Thị Sen

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - KSV

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/HSST ngày 02/02/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXX-HS ngày 19/02/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐXX-HS ngày 03/3/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐXX-HS ngày 10/3/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**- Sinh năm 1992; ĐKHKTT: Cụm 5, xã ĐP, huyện ĐP, thành phố HN; Chỗ ở: Thôn 4, xã HN, huyện TT, thành phố HN. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1954; con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1952; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út; cH là (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020; Hiện bị áp dụng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Bị hại: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984; trú tại: Cụm 5, xã ĐP, huyện ĐP, thành phố HN; vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1981; trú tại: Số 70 phố Nhổn, phường TT, quận BTL, thành phố HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 12/10/2020, Nguyễn Thanh H, sinh năm 1992 trú tại Cụm 5, xã ĐP, huyện ĐP, thành phố HN từ nhà nghỉ Hoa Phượng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng đi bộ ra cổng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng bắt xe ôm đến khu Đồng Dầm thuộc xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội nơi cH H

là anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 đang ở đó cùng gia đình. Khi tới nơi, H thấy cổng không khoá liền đẩy cửa đi vào trong, quan sát trong nhà không có ai, thấy phòng anh H đang để chiếc xe Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát 29X3-364.88 (H biết đây là xe của chị Bùi Thị H, sinh năm 1984 hiện ở cùng nhà với anh H, thường xuyên để bên phòng anh H). Do biết chìa khoá chị H hay để trong phòng nên H đã sang phòng chị H (phòng không khoá) lấy chìa khoá xe máy để trong túi nilong treo trên tường rồi quay lại phòng anh H. Do phòng anh H khoá cửa nH bản lề cửa chỉ được buộc bằng đoạn dây thép, H tháo đoạn dây thép thì cửa bung ra, H vào trong mở khoá và dắt xe ra, sau đó khép cửa phòng lại và lên xe nổ máy đi theo đường lên đê rồi đi tìm nơi bán xe. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H đến cửa hàng sửa chữa xe máy Việt Thái tại số 70 phố Nhổn, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bán chiếc xe trên cho người đàn ông tên Nguyễn Văn X sinh năm 1981 (chủ cửa hàng) với giá 9.500.000đ. H nhận trước 9.000.000đ, hẹn với người đàn ông tên Xứ sẽ mang chứng minh nhân dân của chủ xe đến rồi nhận nốt 500.000đ. Số tiền bán được xe H đã trả nợ, tiêu sài cá nhân và bỏ trốn. Cùng ngày chị H phát hiện ra sự việc nên đã đến cơ quan công an trình báo.

Ngày 20/10/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh Hvà dẫn giải H đến cửa hàng Việt Thái để thu hồi lại tang vật.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tiến hành lập biên bản thu giữ: 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 29X3-364.88, số khung 5810GY331718, số máy JF66E0331761 đã qua sử dụng kèm 01 chùm chìa khoá (gồm 02 chìa: 01 chìa khoá càng, 01 chìa khoá điện kèm móc treo hình hồ lô); 01 áo chống nắng màu ghi là áo H mặc ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá số 75/KL-HĐ ngày 28/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng, kết luận: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 29X3-364.88, số khung 5810GY331718, số máy JF66E0331761 đã qua sử dụng, có giá trị: 21.000.000 đồng.

Ngày 30/12/2020 và ngày 31/12/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại 01 chiếc xe máy nêu trên và 01 chùm chìa khoá (gồm 02 chìa: 01 chìa khoá càng, 01 chìa khoá điện kèm móc treo hình hồ lô) cho chị Bùi Thị H; trả cho H 01 chiếc áo chống nắng màu xám (BL 30, 31).

* Về dân sự: Quá trình điều tra người bị hại là chị Bùi Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Anh Nguyễn Văn X đề nghị H trả lại 9.000.000 đồng là tiền anh Xứ đã mua xe máy của chị H.

Đối với anh Nguyễn Văn X là người mua xe của Nguyễn Thanh H, quá trình điều tra xác định a X không biết đó là xe do H trộm cắp nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng không đề nghị xử lý.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐP ngày 26/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố Nguyễn Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

***** Bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận hành vi phạm tội như trên và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và nội dung đơn trình bày đề nghị HĐXX xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật;

* Người có quyền lợi liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và nội dung đơn đề nghị bị cáo trả lại 9.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

***** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thanh H từ 06 đến 09 tháng tù; về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng; về dân sự buộc bị cáo trả cho anh Nguyễn Văn X 9.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Hành vi của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay; lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 ngày 12/10/2020, Nguyễn Thanh H từ nhà nghỉ Hoa Phượng thị trấn Phùng một mình đến nhà của anh Bùi Văn H ở Khu Đồng Dằm thuộc Cụm 5, xã ĐP, huyện ĐP, thành phố HN. Sau khi quan sát thấy không có ai ở nhà, H đã lén lút vào phòng của chị Bùi Thị H lấy chùm chìa khoá xe máy và sang phòng anh H gỡ dây thép ở bản lề cánh cửa lấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 29X3-364.88, số khung 5810GY331718, số máy JF66E0331761 có giá trị 21.000.000 đồng mang đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy Việt Thái tại số 70

phố Nhổn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bán cho anh Nguyễn Văn X được 9.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, H do lười lao động, muốn có tiền ăn chơi hưởng thụ nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng TNHS:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS đó là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Căn cứ vào quy định của BLHS; tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt. Nguyễn Thanh H trong thời gian thực hiện biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" bị cáo đã nhiều lần không chấp hành giấy triệu tập, không đến phiên tòa, gây khó khăn cho việc xét xử, làm vụ án phải hoãn đi hoãn lại nhiều lần nên Tòa án phải ra quyết định áp giải bị cáo đến phiên tòa hôm nay để xét xử. Vì vậy để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung; tuy nhiên khi lượng hình HĐXX cũng xem xét giảm một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công ăn việc làm không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn X yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường cho anh Xứ 9.000.000 đồng, anh X không yêu cầu gì thêm nên HĐXX chấp nhận.

[7]. *Về án phí:* Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Huệ**: 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài

sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020).

- Căn cứ Điều 584, 585 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn X số tiền 9.000.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326, ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Bị cáo được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật;

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật;

***Nơi nhận**:*
- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo; Bị hại;Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan